

Số: /QĐ-UBND

Na Rì, ngày tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Na Rì

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 01/2010/TT-BVHTTDL ngày 26/02/2010 của Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của tổ chức sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư 20/2014/TT-BVHTTDL ngày 09/12/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định tiêu quy định hoạt động của đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TTBVHTTDL ngày 09/12/2016 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định quy chế mẫu hoạt động của Thư viện công cộng cấp tỉnh, huyện, xã;

Căn cứ Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; cán bộ, công chức, viên chức; người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ- UBND ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Ủy

ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc thành lập Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Na Rì;

Theo đề nghị của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện tại Tờ trình số 31 /TTr-TTVH TT&TT ngày 24 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Na Rì (có Quy định kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Na Rì.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Sở Nội vụ;
- Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Đài PT-TH tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, NC, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Cương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NA RÌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức hoạt động của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Na Rì

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2024
của Ủy ban nhân dân huyện Na Rì)*

Điều 1. Chức năng

a) Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Na Rì là đơn vị sự nghiệp công lập có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và tài khoản riêng; có chức năng phát triển sự nghiệp Văn hóa, Thể thao, Truyền thông, Du lịch và Thư viện; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương;

b) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác văn hóa, văn nghệ; Thể dục thể thao, Truyền thông và Du lịch ở cơ sở.

c) Tổ chức, cung ứng dịch vụ công; đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, truyền thông, thư viện và du lịch; nhu cầu tiếp nhận thông tin, nâng cao dân trí, nhu cầu sáng tạo và thu hưởng văn hóa của nhân dân trên địa bàn huyện.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Lĩnh vực sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1.1. Căn cứ chương trình phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương để xây dựng kế hoạch hoạt động, trình Chủ tịch UBND huyện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

1.2. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền cổ động, thư viện (đọc sách báo hoặc các ấn phẩm văn hóa khác), giải trí, câu lạc bộ, nhóm sở thích, lớp năng khiếu nghệ thuật.

1.3. Tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao; hướng dẫn kỹ thuật, phương pháp và điều kiện tập luyện cho các tổ chức và cá nhân.

1.4. Tổ chức các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, văn nghệ quần chúng, lễ hội truyền thống; hướng dẫn tổ chức phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao ở cơ sở; phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao: sưu tầm, bảo tồn và hướng dẫn các loại hình nghệ thuật dân gian, các môn thể thao truyền thống.

1.5. Tổ chức các hoạt động tác nghiệp chuyên môn, các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao và các hoạt động dịch vụ khác đáp ứng nhu cầu của nhân dân trên

địa bàn huyện đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của tổ chức sự nghiệp.

1.6. Hợp tác, giao lưu, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ và các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, truyền thông và du lịch với các đơn vị tổ chức trong và ngoài tỉnh.

1.7. Tuyên truyền quảng bá về thiên nhiên văn hóa, con người, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, di sản văn hóa, các khu, tuyến điểm du lịch, các sản phẩm dịch vụ du lịch tại địa phương. Xây dựng, quản lý bảo vệ, tôn tạo và khai thác các tài nguyên du lịch. Kêu gọi xúc tiến, hợp tác đầu tư các dự án phát triển du lịch.

2. Lĩnh vực Truyền thanh - Truyền hình

2.1. Sản xuất các chương trình truyền thanh bằng tiếng Việt và bằng các tiếng dân tộc trên hệ thống loa truyền thanh thông minh cơ sở nhằm tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tập trung vào sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương, các hoạt động tại cơ sở, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật, kinh tế, văn hóa, xã hội, công tác an ninh trật tự, gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến tới nhân dân theo quy định của pháp luật.

2.2. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình cấp tỉnh sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình cấp tỉnh.

2.3. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật đối với hệ thống truyền thanh các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

2.4. Tổ chức, cung ứng dịch vụ về các lĩnh vực truyền thanh, truyền hình, thông tin tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, du lịch theo quy định của pháp luật.

3. Lĩnh vực Thư viện

3.1. Căn cứ quy hoạch, kế hoạch phát triển mạng lưới thư viện đã được phê duyệt, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương để xây dựng kế hoạch hoạt động dài hạn, ngắn hạn của thư viện trình Ủy ban nhân dân huyện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3.2. Xây dựng và phát triển vốn tài liệu của thư viện:

a) Xây dựng và trình cơ quan chủ quản kế hoạch bổ sung vốn tài liệu từ nguồn ngân sách phù hợp với trình độ và nhu cầu của nhân dân, với đặc điểm và yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương; tổ chức khảo sát nhu cầu của người sử dụng trên địa bàn để xây dựng diện bổ sung cho phù hợp.

b) Bổ sung vốn tài liệu thông qua việc đặt mua, trao đổi, nhận biếu tặng từ các nhà xuất bản, cơ quan phát hành, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; tiếp nhận tài liệu luân chuyển của thư viện tỉnh và các thư viện khác trên địa bàn.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thư viện, phối hợp với

các đơn vị có năng lực tổ chức chuyên dạng tài liệu đặc thù của địa phương theo quy định pháp luật.

d) Suru tâm, bổ sung, tham gia và phối hợp thư viện các cấp trong việc xây dựng và phát triển vốn tài liệu địa chí của địa phương.

3.3. Xử lý thông tin và tổ chức bộ máy tra cứu:

a) Thực hiện xử lý tài liệu theo đúng quy tắc, quy chuẩn, yêu cầu về tiêu chuẩn nghiệp vụ thư viện. Khuyến khích sử dụng kết quả xử lý tài liệu của thư viện cấp tỉnh, Thư viện Quốc gia Việt Nam và các thư viện đầu ngành để đảm bảo tính chính xác, thống nhất, tiết kiệm thời gian, công sức và kinh phí.

b) Tổ chức bộ máy tra cứu phù hợp quy mô và hình thức phục vụ của thư viện, khuyến khích xây dựng mục lục chữ cái, mục lục phân loại. Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng các cơ sở dữ liệu, mục lục điện tử.

3.4. Tổ chức kho đảm bảo tối thiểu các bộ phận: kho báo/tạp chí, kho tài liệu thiếu nhi, kho tài liệu người lớn. Khuyến khích thành lập kho luân chuyển.

3.5. Xây dựng kế hoạch hàng năm để bảo vệ môi trường, hệ thống kho tàng, xây dựng các phương án bảo quản tài liệu, phòng cháy chữa cháy trong thư viện, thực hiện kiểm kê, thanh lọc tài liệu phù hợp với quy mô, số lượng, tính chất tài liệu của thư viện theo quy định pháp luật.

3.6. Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ thư viện:

a) Biên soạn và xuất bản các ấn phẩm thông tin thư mục;

b) Triển khai các dịch vụ: đọc tại chỗ; mượn về nhà; sử dụng máy tính và truy nhập internet; luân chuyển sách, báo, tài liệu khác.

3.7. Xây dựng và phát triển mạng lưới thư viện cấp xã, tủ sách cơ sở, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng trên địa bàn. Tổ chức tốt công tác luân chuyển sách báo trên địa bàn.

3.8. Triển khai các hình thức tiếp thị và truyền thông vận động bao gồm: triển lãm, trưng bày sách, báo, tư liệu, tuyên truyền giới thiệu sách, tổ chức ngày hội đọc sách, thiếu nhi kể chuyện theo sách.

4. Quản lý, sử dụng viên chức, lao động, tài sản, ngân sách và nguồn thu từ dịch vụ; thực hiện chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động của Trung tâm với Ủy ban nhân dân huyện và theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên. Tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan cấp trên tổ chức. Thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo quy định của pháp luật.

6. Tham mưu ý kiến với Ủy ban nhân dân huyện và cơ quan chức năng để củng cố, mở rộng sự nghiệp truyền thanh, truyền hình, văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn huyện.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu, tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện

Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về nhân sự, tài sản và toàn bộ hoạt động của Trung tâm. Giám đốc Trung tâm được quyền bổ nhiệm hoặc phân công Tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn nghiệp vụ của Trung tâm phù hợp với tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và vị trí công tác.

b) Phó Giám đốc: Là người giúp Giám đốc chỉ đạo hoạt động của Trung tâm và điều hành hoạt động theo sự phân công của Giám đốc; phụ trách một số công việc, lĩnh vực công tác cụ thể, chịu trách nhiệm trước giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ công tác được giao. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các Tổ chuyên môn, nghiệp vụ

a) Tổ Hành chính - Tổng hợp: Thực hiện nhiệm vụ về hành chính - quản trị, tổng hợp; xây dựng kế hoạch; tài chính, kế toán; khai thác, tổ chức các dịch vụ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao truyền thông và du lịch theo chức năng, nhiệm vụ trên cơ sở phát huy hiệu quả năng lực cán bộ, công chức, viên chức, công tác viên và cơ sở vật chất của đơn vị sự nghiệp;

b) Tổ Văn hóa, Thể thao và Tuyên truyền:

- Văn hóa, văn nghệ: Thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về văn hóa, văn nghệ cho cơ sở;

- Thể dục, thể thao: Tổ chức các hoạt động tập luyện, thi đấu thể dục, thể thao, hướng dẫn phong trào thể dục, thể thao cho cơ sở;

- Tuyên truyền: Tuyên truyền miệng: Bảng tin, truyền tin, nói chuyện, kể chuyện, đối thoại, diễn đàn, đọc báo, phát thanh lưu động; Tuyên truyền lưu động bằng các hình thức văn nghệ: ca múa nhạc, tấu, ngâm thơ, kịch nói, hoạt cảnh, các làn điệu dân ca, dân vũ các dân tộc, các hình thức sân khấu truyền thống của từng địa phương; Tuyên truyền bằng các hình thức triển lãm cổ động trực quan; Tuyên truyền bằng các hình thức nghe nhìn hiện đại khác.

- Thư viện: Tổ chức phục vụ bạn đọc; thu thập, bảo quản, bổ sung và xử lý nghiệp vụ vốn tài liệu; tham gia xây dựng thư viện, tủ sách cơ sở; tổ chức việc luân chuyển sách, báo xuống các thư viện, tủ sách cơ sở.

- Du lịch: Tổ chức các hoạt động du lịch, du lịch tại điểm, giới thiệu các địa điểm tham quan và đảm bảo an toàn cho khách du lịch trong suốt chuyến đi. Ngoài ra, người hướng dẫn cũng là người đại diện, trực tiếp giải quyết những vấn đề phát sinh hay tình huống bất ngờ để khách du lịch an tâm tiếp tục cuộc hành trình. Đồng thời, Hướng dẫn viên phải đảm bảo thực hiện các hoạt động, đáp ứng các điều kiện đã thỏa thuận trong hợp đồng cung ứng, nhằm mang lại những lợi ích tốt nhất cho du khách.

c) Tổ Kỹ thuật Phát thanh, Truyền thông:

- Thực hiện các nhiệm vụ về Truyền thanh - Truyền hình;

Sản xuất chương trình phát thanh bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc thiểu số tại địa phương để phát trên đài truyền thanh cấp xã.

Sản xuất tin, bài, ảnh, video clip, đồ họa thông tin và các hình thức phù hợp khác để cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân trên đa phương tiện, đa nền tảng theo quy định của pháp luật.

Cộng tác, phối hợp sản xuất tin, bài, ảnh, video clip, chương trình phát thanh, chương trình truyền hình để đăng, phát trên báo, đài cấp tỉnh và trung ương theo quy định của pháp luật.

Vận hành hoạt động băng tin công cộng của cấp huyện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thực hiện cung cấp thông tin trên hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở cấp tỉnh theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật, hỗ trợ sửa chữa hệ thống loa truyền thanh của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn huyện khi có yêu cầu; thực hiện quản lý, sử dụng các thiết bị kỹ thuật số phục vụ công tác quản lý hoạt động Đài Truyền thanh cơ sở. Thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện, cung cấp cho đài truyền thanh cấp xã.

- Tham gia hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ phát thanh, truyền thanh cho các Đài Truyền thanh cấp xã. Theo dõi tình hình cơ sở vật chất, chất lượng hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã, tham gia đánh giá về Đài Truyền thanh cấp xã khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện; kịp thời hướng dẫn, báo cáo về tình hình khắc phục sự cố của Đài truyền thanh xã.

d) Đội tuyên truyền lưu động: Thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động tại chỗ và lưu động về tuyên truyền cổ động, triển lãm; phục vụ các nhiệm vụ chính trị đột xuất, cấp bách, các phong trào, cuộc vận động lớn tại địa phương.

3. Biên chế

a) Biên chế, số lượng người làm việc của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông do Ủy ban nhân dân huyện Quyết định, theo định mức biên chế sự nghiệp, căn cứ chức danh và tiêu chuẩn ngạch viên chức chuyên môn.

b) Căn cứ nhiệm vụ và nhu cầu cụ thể, Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện để được ký

hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ sở vật chất

1. Địa điểm: Trụ sở Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông đóng tại tổ nhân dân Phố Mới, thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

2. Cơ sở vật chất của Trung tâm: Bao gồm toàn bộ cơ sở vật chất của Đài Truyền thanh-Truyền hình và toàn bộ cơ sở vật chất của bộ phận sự nghiệp Văn hóa, Thể thao của huyện.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

1. Nội dung thu:

- Kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp gồm: kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia, kinh phí hoạt động thường xuyên, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khác do nhà nước giao.

- Các nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của Trung tâm: thu từ phí các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, khu vui chơi, giải trí; các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung chi:

- Chi thường xuyên.

- Chi không thường xuyên.

Điều 6: Quan hệ công tác

1. Với Ủy ban nhân dân huyện: Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của UBND huyện.

2. Với Phòng Văn hoá và Thông tin: Chịu sự quản lý Nhà nước của Phòng Văn hoá và Thông tin huyện.

3. Với các thiết chế Văn hoá, Thông tin, Thể thao, Truyền thông cấp tỉnh: Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm Huấn luyện Thể thao tỉnh, Trung tâm Văn hoá tỉnh.

4. Với thiết chế văn hoá thông tin, thể thao và truyền thông cấp xã: Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các Ban Văn hóa các xã tổ chức các hoạt động nghiệp vụ ở cơ sở.

5. Với các cơ quan, ban ngành đoàn thể, các đơn vị, các tổ chức xã hội trên địa bàn huyện là mối quan hệ phối hợp về công tác.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở quy định này, Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Na Rì có trách nhiệm phổ biến, tổ chức triển khai và hướng dẫn cán bộ, viên chức, người lao động của Trung tâm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Ngoài các nhiệm vụ chuyên môn trên, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện phân công.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có sự thay đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức trong các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn hoặc có khó khăn vướng mắc, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông phối hợp với Thủ tướng các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.